

Số: 10/2025/QĐST-DS

Nghệ An, ngày 14 tháng 11 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 26; 48; 212; 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463; 466; 275; 280; 357 và Điều 468 - Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ- HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2025/TLST- DS ngày 14 tháng 10 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị K, sinh năm 1957.

Nơi cư trú: xóm Đ, xã N, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trương Văn K1, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: xóm Đ, xã N, tỉnh Nghệ An.

Theo giấy ủy quyền lập ngày 02/10/2025, tại Văn phòng C, số công chứng 3760/2025/CCGD

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982.

Nơi cư trú: Xóm Đồng Tâm A, xã N, tỉnh Nghệ An.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1.** Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ thanh toán hợp đồng vay tài sản cho bà Trần Thị K là 1,1 cây vàng 9999 (gồm 02 vòng 4 chỉ, 3 vòng 3 chỉ, 2 vòng 1 chỉ, 1 xuyến 3 chỉ), được quy đổi thành tiền là 13.120.000 đồng/1 chỉ, tổng giá trị quy đổi 1,1 cây vàng là 144.320.000 đồng (một trăm bốn mươi bốn triệu, ba trăm hai mươi nghìn đồng) theo giấy vay vàng ngày 17/12/2018 AL.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền

còn phải thi hành án với mức lãi suất là 10%/năm theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

**2.2. Về án phí:** Anh Nguyễn Văn T thỏa thuận chịu toàn bộ án phí DSST là 3.608.000 đồng (ba triệu, sáu trăm linh tám nghìn đồng).

Bà Trần Thị K được miễn tiền tạm ứng án phí DSST.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- VKSND khu vực 8 - Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Lê Văn Diên**